

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 10 năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Công văn số 622/UBND-NCPC ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng và ban hành Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trong tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

A. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Qua theo dõi, tổng hợp, Sở Tư pháp thấy rằng, trong tháng 10 năm 2025, các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành gồm các văn bản như sau:

Nghị quyết do Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành: Không có

Quyết định do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành:

1. Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2025 ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2025 bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;

5. Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 về quy định phân vùng nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

B. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Trên cơ sở thông tin do các sở, ban, ngành Thành phố cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 10 năm 2025 như sau:

1. Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2025 ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 10 năm 2025.

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong Quý III năm 2025 thực hiện theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định này.

Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Khoản 2 và khoản 10 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp cấp tỉnh;

- Điểm b khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15);

- Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND về chỉ thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh);

- Điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025);

b) Cơ sở thực tiễn

Để tạo bước phát triển vượt bậc cho đất nước trong kỷ nguyên mới, Bộ Chính trị đã ban hành các nghị quyết đột phá về nhiều lĩnh vực trọng điểm như: Nghị quyết

số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Nhằm kịp thời triển khai thực hiện các nghị quyết nêu trên theo chỉ đạo của Trung ương và cấp có thẩm quyền, Thành phố Hồ Chí Minh cần phải là địa phương đi đầu trong việc nâng cao năng lực, nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ đột phá có liên quan tại cơ quan, đơn vị. Muốn đạt được mục tiêu này, cần phải có giải pháp gắn việc đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với các chính sách đãi ngộ tương xứng để thúc đẩy tinh thần năng động, sáng tạo, nỗ lực, phấn đấu vì lợi ích chung. Trên cơ sở đó, việc bổ sung tiêu chí thực hiện các chủ trương, chỉ đạo và quy định của cấp có thẩm quyền về triển khai các nghị quyết nêu trên đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp là một trong những phương án cần thiết và phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển Thành phố trong thời gian tới.

c) Mục đích ban hành

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, chuẩn hóa và xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp. Đồng thời, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, tính tự giác trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Là căn cứ để thực hiện chính sách chi thu nhập tăng thêm và để đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng năm. Ngoài ra, đây còn là cơ sở để bố trí, sử dụng, quy hoạch, đề bạt, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định và theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Kịp thời triển khai thực hiện các chính sách đặc thù trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh thành lập sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh. Đồng thời, tạo môi trường sáng tạo, đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.3. Nội dung chủ yếu:

Nội dung Quyết định gồm 3 điều, cụ thể như sau:

- Ban hành Quy định
- Thời điểm có hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

- Trách nhiệm thi hành

Quy định áp dụng đối với những người đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố thuộc đối tượng được hưởng chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, kể cả các trường hợp được tuyển dụng vào công chức, viên chức và đang thực hiện chế độ tập sự. Theo đó, tập trung nội dung về thẩm quyền, tiêu chí và quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng và chi thu nhập tăng thêm như: thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng; tiêu chí đánh giá và cách tính điểm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; phương pháp tính số ngày làm việc thực tế; quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng và chi thu nhập tăng thêm.

2. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2025 bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

2.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2025.

2.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

- Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý.

b) Cơ sở thực tiễn

- Các căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực.
- Nội dung quy định giá thuê không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay.
- Cơ chế giá thuê nhà sản xuất kinh doanh thuộc sở hữu nhà nước hiện nay vẫn đang áp dụng theo Quyết định số 95/2005/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2005 bao gồm: tiền thuê nhà + tiền thuê đất. Trong đó: tiền thuê nhà được tính theo Quyết định 3346/QĐ-UB ngày 07 tháng 10 năm 1994, tiền thuê đất được tính theo đơn giá thuê đất do cơ quan Thuế xác định. Do chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về cơ chế giá cho thuê theo mức tiệm cận với giá thị trường, tạo nguồn thu thuận lợi cho ngân sách nhà nước.

- Nội dung Quyết định số 95/2005/QĐ-UBND quy định ký phụ lục hợp đồng thuê nhà để làm cơ sở cho việc tính tiền thuê đất theo Bảng giá đất quy định tại

Quyết định số 316/2004/QĐ-UB ngày 24 tháng 12 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã không còn phù hợp quy định hiện hành.

c) Mục đích ban hành

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với công tác quản lý, sử dụng, khai thác nhà, đất là tài sản công có hiệu quả, đảm bảo tính công khai, minh bạch và giá cho thuê phù hợp với giá thị trường, tránh lãng phí nguồn lực tài sản công.

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với công tác quản lý, sử dụng nhà ở công vụ thuộc sở hữu Nhà nước, đảm bảo các điều kiện an toàn trong công tác và thuận tiện trong sinh hoạt đi lại của người sử dụng nhà ở công vụ.

2.3. Nội dung chủ yếu:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các quyết định:

- Quyết định số 3346/QĐ-UB-QLĐT ngày 07 tháng 10 năm 1994 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh giá biểu thu tiền thuê nhà cơ quan hành chính, sự nghiệp, cơ quan sản xuất - kinh doanh thuộc diện Nhà nước quản lý.

- Quyết định số 95/2005/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi bổ sung Quyết định số 3346/QĐ-UB-QLĐT ngày 07 tháng 10 năm 1994 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh giá biểu thu tiền thuê nhà cơ quan hành chính, sự nghiệp, cơ quan sản xuất - kinh doanh thuộc diện Nhà nước quản lý.

- Quyết định số 16/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

3. Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 10 năm 2025.

3.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, Quốc hội Khóa XV đã thông qua Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2025.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, Quốc hội Khóa XV tiếp tục thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 nhằm điều chỉnh thống nhất các vấn đề liên quan đến việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền 02 cấp. Theo đó, ngày 01 tháng 7 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn, thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Liên quan đến công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Trung ương đã ban hành các văn bản chỉ đạo, định hướng các giải pháp thực hiện nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng của công tác này, gồm: Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong đó, tại Điều 4 Quy định số 178-QĐ/TW quy định một trong những phương thức, biện pháp kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật đó là hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ, bảo đảm đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi; thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác xây dựng pháp luật, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật để phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật và ***kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị ban hành, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật***; tiếp tục hoàn thiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định có liên quan; cụ thể hoá về đối tượng, phương thức tham gia phản biện, góp ý kiến xây dựng pháp luật.

Trên cơ sở các quy định nêu trên cho thấy công tác xây dựng pháp luật ngày càng có ý nghĩa quan trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả trong việc quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước. Do đó, Ủy ban nhân dân Thành phố xác định cần thiết phải xây dựng Quyết định ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhằm quy định hệ thống đầy đủ trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, các cơ quan, đơn vị có liên quan .v.v., đảm bảo phù hợp Luật Ban hành văn

bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) và thực tiễn công tác xây dựng thể chế tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sẽ là văn bản pháp lý làm cơ sở để các Sở ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan thuận lợi trong quá trình nghiên cứu, thực hiện tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo lĩnh vực ngành, địa phương, đảm bảo việc ban hành đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo luật định.

3.3. Nội dung chủ yếu:

a) Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND gồm 3 Điều; cụ thể:

- Điều 1: Ban hành Quy định.
- Điều 2: Hiệu lực thi hành.
- Điều 3: Trách nhiệm thi hành.

b) Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND gồm 10 Chương, 47 Điều.

Nội dung cơ bản gồm:

- Phạm vi điều chỉnh:

+ Việc lập danh mục văn bản của chính quyền địa phương được giao quy định chi tiết và được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

+ Đăng ký xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, quyết định Ủy ban nhân dân Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Quy trình soạn thảo, trình ban hành: nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, Hội đồng nhân dân các phường, xã, đặc khu; quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Quy trình soạn thảo, trình ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn.

+ Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố.

- **Đối tượng áp dụng:** các Sở ngành Thành phố; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố.

- Các vấn đề chung liên quan đến hiệu lực văn bản, nguyên tắc sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật, kinh phí xây dựng văn bản quy phạm

pháp luật; lập và theo dõi danh mục văn bản quy định chi tiết, danh mục văn bản quy định các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

4. Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh

4.1. Hiệu lực thi hành:

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2025.
- Các văn bản sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Không tiếp tục áp dụng Điều 1 Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc áp dụng Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024) đối với các dự án đầu tư công trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp.

4.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Đầu tư công năm 2024;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố là người có thẩm quyền ban hành văn bản thay thế Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024).

b) Cơ sở thực tiễn

Qua rà soát, trước thời điểm sắp xếp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương không ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định riêng mà tổ chức triển khai thực hiện theo pháp luật đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.

Đối với Thành phố Hồ Chí Minh trước sắp xếp, căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024) (sau đây gọi tắt là Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND và Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND). Quy định được ban hành theo hướng phân cấp, ủy quyền mạnh cho các sở, ngành, ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức nhằm nâng cao trách nhiệm, tính chủ động cho các cơ quan, đơn vị quản lý và thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước của Thành phố; từ đó góp phần tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong lĩnh vực đầu tư công, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Hiện nay, Quốc hội đã ban hành Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 thay thế Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14. Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương đã sắp xếp thành Thành phố Hồ Chí Minh (mới) và các đơn vị hành chính cấp huyện cũng đã kết thúc hoạt động. Bên cạnh đó, trung ương cũng đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách mới về chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

Bên cạnh đó, ngày 29 tháng 8 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 1126/QĐ-UBND theo đó quyết định áp dụng Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND trong phạm vi đơn vị hành chính của Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp để đảm bảo tính thống nhất, tránh gây gián đoạn công tác triển khai thực hiện dự án, làm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố.

c) Mục đích ban hành

Việc thay thế Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND được thực hiện nhằm đảm bảo phù hợp với quy định Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, thực tiễn và quy định pháp luật khác có liên quan, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp và thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4.3. Nội dung chủ yếu:

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động đầu tư công, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định gồm 03 Điều như sau:

- Điều 1. Ban hành Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điều 2. Hiệu lực thi hành.
- Điều 3. Tổ chức thực hiện.

5. Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 về quy định phân vùng nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

5.1. Hiệu lực thi hành:

Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2025 và thay thế Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân vùng các nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (cũ); Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quy định phân vùng tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ).

5.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- a) Cơ sở chính trị, pháp lý
 - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
 - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
 - Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15;
 - Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;
 - Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
 - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;
 - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;
 - Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

b) Cơ sở thực tiễn

Ngày 06 tháng 5 năm 2014, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND về việc phân vùng các nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn Thành phố; Quyết định này là cơ sở pháp lý quan trọng để áp dụng các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải, phục vụ công tác quản lý tài nguyên nước và bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố.

Sau hơn 10 năm thực hiện, Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND đã mang lại nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác kiểm soát ô nhiễm, quản lý hoạt động xả thải và bảo vệ chất lượng nguồn nước trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên, trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, nhiều nội dung trong Quyết định này không còn phù hợp với thực tiễn cũng như hệ thống pháp luật hiện hành. Một số Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đã hết hiệu lực thi hành và một số Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia sẽ hết hiệu lực thi hành theo lộ trình thực hiện kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2025.

Bên cạnh đó, ngày 17 tháng 11 năm 2020, Quốc hội đã thông qua Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Để triển khai luật này, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Tiếp đó, ngày 06 tháng 01 năm 2025, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 05/2025/NĐ-CP nhằm sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Bên cạnh các Nghị định trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, ngày 27 tháng 11 năm 2023, Quốc hội đã thông qua Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Ngày 16 tháng 5 năm 2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; cùng ngày, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

Những văn bản quy phạm pháp luật nêu trên đã đưa ra nhiều quy định mới liên quan đến phân vùng tiếp nhận nước thải và đánh giá sức chịu tải của nguồn nước. Các nội dung này làm thay đổi căn cứ pháp lý của Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND, tạo ra yêu cầu cập nhật và điều chỉnh phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành.

Đặc biệt, ngày 17 tháng 01 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 257/QĐ-UBND về công bố danh mục các nguồn nước mặt nội tỉnh trên địa bàn Thành phố. Đồng thời, ngày 23 tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 1584/QĐ-UBND về phê duyệt khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải các sông, kênh, rạch nội tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Trong nội dung của Quyết định số 1584/QĐ-UBND có xác định sức chịu tải và mục tiêu chất lượng nước của các nguồn nước mặt nội tỉnh, đây là cơ sở pháp lý quan trọng để phân vùng xả thải vào nguồn nước trên địa bàn Thành phố. Ngoài ra, việc phân vùng xả thải còn dựa trên kết quả quan trắc, kết quả lấy và phân tích mẫu, kết quả của quá trình điều tra, khảo sát các điểm xả thải và

nguồn tiếp nhận trên các đối tượng được xét đến trong Quyết định. Việc phân tích, lựa chọn phân vùng xả thải mức A, mức B cho các tuyến sông, suối, kênh, rạch đã được tính toán, cân nhắc, thống nhất kỹ càng, cùng với việc ý kiến của các chuyên gia đầu ngành để đảm bảo sự chặt chẽ trong quản lý và hài hòa trong kế hoạch phát triển chung của Thành phố.

c) Mục đích ban hành

- Thiết lập cơ sở pháp lý và kỹ thuật cho việc phân vùng tiếp nhận nước thải vào nguồn nước, phục vụ cho công tác cấp phép xả thải và bảo vệ môi trường nước;
- Hướng dẫn cách xác định vùng tiếp nhận nước thải trên các lưu vực sông, đảm bảo hiệu quả trong quản lý chất lượng nguồn nước;
- Tăng cường tính minh bạch, nhất quán trong việc áp dụng quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với các hoạt động xả thải;
- Phục vụ công tác quy hoạch tài nguyên nước và đảm bảo sử dụng nước bền vững, cân bằng giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

5.3. Nội dung chủ yếu:

Quyết định được kết cấu thành 04 Điều và đính kèm Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định. Nội dung cơ bản của Phụ lục là các quy định phân vùng nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Quy định này áp dụng đối với các hoạt động xả thải vào nguồn nước mặt nội tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối tượng áp dụng:

- Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, trong quản lý, bảo vệ tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động xả thải nước thải vào nguồn nước mặt nội tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 10 năm 2025, Sở Tư pháp Thành phố xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc Sở Tư pháp (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Các PCM, ĐVTT Sở;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL (Hoàng)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Hồng Hạnh